

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ RIỀNG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HSST  
Ngày: 11/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Đinh Thị Hải**

*Các Hội thẩm nhân dân:*      **Ông Nguyễn Sỹ Luận**  
   **Bà D Bích Vân**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Ông Bùi Hoàng Long** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* **Ông Ngô Văn Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn C**, tên gọi khác: C Nhóc; sinh năm 1993 tại Lâm Đồng; HKTT và chỗ ở: Tổ 1, ấp T 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Sửa xe mô tô; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Tiếp, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Quỳnh N – sinh năm 1993; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: 01 Ngày 14/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 05/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thực hiện việc bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 30/8/2011 chấp hành xong; Ngày 08/8/2007, bị Cơ quan CSĐT công an huyện Đ ra Quyết định vào trường giáo dưỡng về hành vi cướp tài sản.

Bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã nhưng không có kết quả.

\* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thùy T – sinh năm 1998. Vắng mặt

Ông Lê Hùng D – sinh năm 1979. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Phú Thành, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/6/2019, Trần Thanh Phong điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không rõ biển số) chở Lê Văn C và Nguyễn Hữu T đến tiệm trò chơi “bắn cá điện tử” của Lê Hùng D Tộc thôn P, xã P, huyện Phú Riềng tìm người đã đánh T trước đó. Trước khi đi, C mang theo 01 con dao rựa dài khoảng 80cm; T mang 01 cây sắt dài khoảng 70-80cm; Phong mang theo 01 con dao rựa dài 80cm, lưỡi dài 11cm lấy tại tiệm trò chơi bắn cá điện tử của Lê Văn T, sinh năm 1989 Tộc thôn Phú Thịnh, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng. Khi đến nơi, T và Phong đứng ngoài còn C mang theo dao rựa đi vào tiệm kiếm người nhưng không thấy. C cầm dao rựa mang theo chém nhiều cái trúng vào màn hình, bề mặt máy bắn cá trong tiệm của D làm máy bắn cá bị hư hỏng và làm lưỡi dao rựa bị văng ra. Lúc đó, D từ trong phòng đi ra thấy vậy, bức tức nên cầm 01 con dao dài 100cm, lưỡi dài 47,3cm chém 01 cái trúng vào cánh tay phải của C khiến C bị thương tích. C được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, CQĐT T giữ vật chứng:

- 01 lưỡi dao rựa bằng kim loại dài 33cm, lưỡi dao rộng 04cm;
- 01 con dao rựa dài 80cm, lưỡi dao dài 11cm, bản dao rộng 04cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 03/7/2019 của Hội đồng định giá TTHS huyện Phú Riềng kết luận: tại thời điểm ngày 09/6/2019 01 tấm kính bảo vệ bằng thủy tinh trên bề mặt máy bắn cá bị vỡ hoàn toàn có giá trị là 700.000 đồng; 01 máy trò chơi bắn cá 08 tay, bị hư hỏng màn hình TCL 55 inch có giá trị 3.500.000 đồng; 02 tấm nhựa bọc bề mặt nút bắn cá có giá trị 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 4.300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 71/CTr-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng, dữ liệu trích xuất từ camera, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Ngày 09/6/2019, Lê Văn C dùng 01 con dao rựa dài khoảng 80cm đến chém nhiều cái trúng vào màn hình, bề mặt máy bán cá trong tiệm của Lê Hùng D tại thôn Phú Thành, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng làm máy bán cá bị hư hỏng, tổng tài sản thiệt hại là 4.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nói riêng, trật tự xã hội nói chung, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án mà bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo nhưng không có kết quả. Chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, gây khó khăn cho Tòa án trong quá trình xét xử. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

**Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Chỉ vì mâu thuẫn không liên quan đến bị cáo nhưng bị cáo vẫn mang theo hung khí ngang nhiên xông vào tiệm Game của ông Nguyễn Hùng D với mục đích tìm người đánh trả thù nhưng không tìm được thì đập phá tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 14/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 05/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thực hiện việc bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 31/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 30/8/2011

chấp hành xong; Ngày 08/8/2007, bị Cơ quan CSĐT công an huyện Đồng Phú ra Quyết định vào trường giáo dưỡng về hành vi cướp tài sản.

**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng và được người bị hại có đơn đề nghị bãi nại cho hành vi phạm tội của bị cáo. Trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, dù xem xét đến đâu cũng cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với Nguyễn Hữu T, Trần Thanh P đi cùng C đến tiệm game bắn cá của D. Tuy nhiên, bị cáo C không bàn bạc, rủ rê P và T đập phá tài sản của D nên T, Phong không đồng phạm với C. Do đó, cơ quan điều tra không xử lý P, T là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo C đã bồi thường 7.000.000 đồng cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 lưỡi dao rựa bằng kim loại dài 33cm, lưỡi dao rộng 04cm của C dùng để phạm tội, đây là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, cần tịch T tiêu hủy.

Đối với 01 con dao rựa dài 80cm, lưỡi dao dài 11cm mà Phong sử dụng, quá trình điều tra xác định Phong lấy từ tiệm bắn cá của Lê Văn T, không rõ chủ sở hữu và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch T tiêu hủy.

Đối với 01 cán dao rựa dài khoảng 60cm, 01 cây sắt soắn dài khoảng 70-80cm mà C và T sử dụng, C và T khai nhận để lại tại tiệm máy trò chơi bắn cá của D, Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không T hồi được nên HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với xe mô tô Wave màu đen (chưa rõ biển số), Cơ quan CSĐT xử lý trong vụ án khác nên HĐXX không xem xét xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;  
*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 179; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn C 21 (hai mươi một) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt được bị cáo.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch T tiêu hủy 01 lưỡi dao rựa bằng kim loại dài 33cm, lưỡi dao rộng 04cm; 01 con dao rựa dài 80cm, lưỡi dao dài 11cm, bản dao rộng 04cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011636 ngày 11/11/2019 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Lê Văn C** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Hải**

